

WEEKLY WRAP

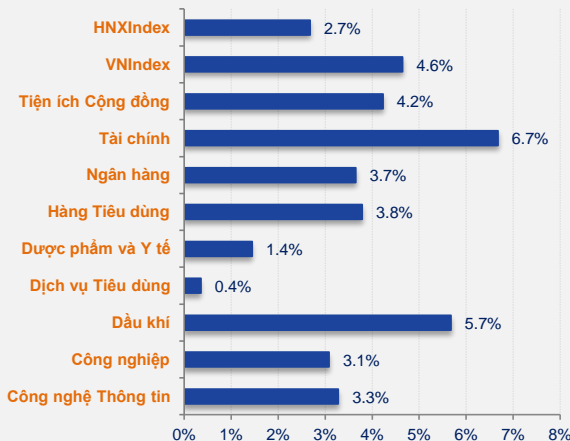
Tuần GD từ: 11/2/2019 - 15/2/2019

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	950.89 ↑	4.6%	106.11 ↑	2.7%
KLGD (trCP)	859.83 ↑	32.3%	173.24 ↑	50.4%
GTGD (tỷ VND)	19,708.81 ↑	41.4%	2,077.12 ↑	39.4%
Tổng cung (trCP)	1,502.91 ↑	17.9%	319.74 ↑	36.9%
Tổng cầu (trCP)	1,709.98 ↑	28.9%	331.56 ↑	47.9%

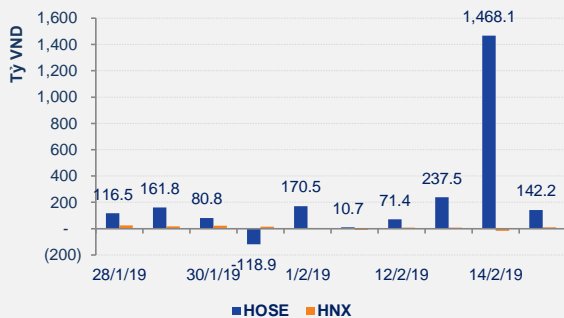
Giao dịch NĐT nước ngoài

KL mua (trCP)	127.09 ↑	43.1%	4.83 ↓	-13.8%
KL bán (trCP)	84.43 ↑	21.8%	6.75 ↑	323.5%
GT mua (tỷ VND)	5,469.76 ↑	57.4%	91.16 ↓	-8.7%
GT bán (tỷ VND)	3,539.82 ↑	15.5%	90.62 ↑	403.5%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán Việt Nam tăng điểm mạnh trong tuần giao dịch đầu tiên của năm Kỷ Hợi 2019 nhờ tâm lý tích cực của nhà đầu tư vào đầu năm mới, thanh khoản cũng có sự cải thiện tích cực. Cụ thể, kết tuần giao dịch, VN-Index tăng 44,22 điểm (+4,6%) lên 950,89; HNX-Index tăng 2,773 điểm (+2,7%) lên 106,11 điểm. Thanh khoản trong tuần cải thiện tích cực và vượt trên mức trung bình 20 tuần với hơn 4.300 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên cả hai sàn. Cụ thể, giá trị giao dịch trên HOSE tăng 41,4% lên 19.709 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 32,3% lên 860 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch trên HNX tăng 39,4% lên 2.077 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 50,4% lên 173 triệu cổ phiếu. Với việc cả hai sàn đều tăng mạnh trong tuần qua thì các nhóm cổ phiếu trụ cột đều có mức tăng trưởng tốt. Nhóm cổ phiếu tài chính tăng mạnh nhất với 6,7% giá trị vốn hóa, chủ yếu nhờ vào diễn biến tích cực của ngành con bất động sản với VIC (+13,4%), VHM (+1,5%), VRE (+6,7%)... Tiếp theo là nhóm cổ phiếu dầu khí với mức tăng 5,7% giá trị vốn hóa với các mã tiêu biểu như PLX (+6%), BSR (+10%), PVD (+4,6%), PVS (+4,9%), PVB (+8,4%)... Nhóm cổ phiếu chiếm tỷ trọng lớn nhất trên thị trường là ngân hàng cũng có một tuần đầu năm tích cực với mức tăng 3,7% giá trị vốn hóa, các mã đều tăng tốt như VCB (+5%), CTG (+3,5%), BID (+4,9%), TCB (+0,2%), VPB (+6%), ACB (+2,4%), SHB (+6,9%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Tuần giao dịch đầu tiên của năm Kỷ Hợi 2019 đã diễn ra vô cùng tích cực với đà tăng mạnh của các chỉ số, đi kèm với đó là việc thanh khoản cũng có sự gia tăng rất tích cực để vượt lên trên mức trung bình 20 tuần. Tâm lý hứng khởi của nhà đầu tư đã có sự lan tỏa tốt trong 4 phiên đầu tuần và chỉ thực sự chùng xuống trong phiên cuối tuần khi mà VN-Index đối mặt với ngưỡng kháng cự mạnh tại 955 điểm (MA200). Những rung lắc khi thị trường đi vào vùng này là hoàn toàn dễ hiểu và sẽ còn tiếp tục vào đầu tuần sau. Phản ứng của thị trường lại ngưỡng quan trọng trên sẽ xác định cho hướng đi trong ngắn hạn tiếp theo của thị trường. Trên thị trường phái sinh, HĐTL VN30 tháng 2 duy trì mức chiết khấu khá mạnh -8,14 điểm trong bối cảnh chỉ còn 4 phiên giao dịch nữa là đáo hạn cho thấy nhà đầu tư vẫn đang nghi ngờ về khả năng điều chỉnh vào đầu tuần sau của thị trường. Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (18/2-22/2), VN-Index sẽ tiếp tục xảy ra những rung lắc trong các phiên đầu tuần khi chỉ số cố gắng vượt qua ngưỡng kháng cự mạnh quanh 955 điểm (MA200). Nhà đầu tư đã mua vào khi VN-Index vượt 920 điểm trong phiên 11/2 nên hạn chế việc mua đuổi và có thể tận dụng những nhịp tăng điểm trong phiên để bán chốt lời dần cổ phiếu đã mua trước đó do dư địa tăng của thị trường không còn nhiều, target của nhịp tăng này quanh ngưỡng 955 điểm (MA200).



WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 11/2/2019 - 15/2/2019

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index kết tuần giao dịch với sắc xanh. Diễn biến giao dịch trong tuần là tích cực với bốn phiên tăng điểm và một phiên điều chỉnh vào cuối tuần. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 955,4 điểm và 915,86 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 44,22 điểm (+4,6%) lên 950,89 điểm.

NKG là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 27% từ 6.000 đồng lên 7.620 đồng, tiếp theo là EMC với mức tăng 22% từ 8.750 đồng lên 10.700 đồng. Ở chiều ngược lại, ICF là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 19% từ 1.860 đồng xuống 1.500 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index kết tuần giao dịch với sắc xanh. Diễn biến giao dịch trong tuần là khá tích cực với ba phiên tăng điểm và hai phiên điều chỉnh vào cuối tuần. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 106,67 điểm và 103,234 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 2,773 điểm (+2,7%) lên 106,11 điểm.

VTS là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 32% từ 14.500 đồng lên 19.100 đồng, tiếp theo là VC1 với mức tăng 31,5% từ 13.000 đồng lên 17.100 đồng. Ở chiều ngược lại, SDU là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 18% từ 11.000 đồng xuống 9.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 1.929,93 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 42,67 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất là MSN với 16,7 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 11,6 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HDB là mã bị bán ròng nhiều nhất với 2,8 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 0,54 tỷ đồng. Xét theo khối lượng ròng, cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất là PVS với 2,9 triệu cổ phiếu, tiếp theo là PPS với 33 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HUT là mã bị bán ròng nhiều nhất với 2,3 triệu cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Lợi thế dần mất, Việt Nam cần có phiên bản 2.0 về thu hút FDI

Hiện FDI tại Việt Nam chỉ tập trung chủ yếu vào lĩnh vực sản xuất chứ chưa đầu tư ở các lĩnh vực mang lại giá trị gia tăng cao khác như tài chính, nghiên cứu và phát triển (R&D),... theo ông Kyle Kelhofer, Giám đốc Quốc gia của IFC tại Việt Nam, Lào, Campuchia.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm mạnh trong tuần đầu tiên của năm mới Kỷ Hợi 2019, khối lượng khớp lệnh gia tăng tốt và hiện đã vượt trên mức trung bình 20 tuần. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 920 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 920 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (18/2-22/2), VN-Index sẽ tiếp tục xảy ra những rung lắc trong các phiên đầu tuần khi chỉ số cố gắng vượt qua ngưỡng kháng cự mạnh quanh 955 điểm (MA200).

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm mạnh trong tuần giao dịch đầu tiên của năm Kỷ Hợi 2019, khối lượng khớp lệnh gia tăng tích cực và hiện xấp xỉ mức trung bình 20 tuần. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 103,5 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng kháng cự tại 104 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 108,5 điểm (MA200). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (18/2-22/2), HNX-Index sẽ tiếp tục xuất hiện những rung lắc trong các phiên đầu tuần khi chỉ số cố gắng tăng tới gần ngưỡng kháng cự mạnh quanh 108,5 điểm (MA200).

**TIN TRONG NƯỚC****Giá vàng trong nước giảm**

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,65 - 37,15 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 50.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 250.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 14 đồng

Ngày 15/2/2019 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.915 đồng (tăng 14 đồng).

TIN THẾ GIỚI**Giá vàng thế giới tăng**

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 3,95 USD/ounce tương ứng với 0,3% xuống 1.317,85 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,142 điểm tương ứng 0,15% lên 96,947 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1277 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2804 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 110,31 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,14 USD tương ứng 0,26% lên 54,55 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 14/2, chỉ số Dow Jones giảm 103,88 điểm tương ứng 0,41% xuống 25.439,39 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 6,58 điểm tương ứng 0,09% lên 7.426,96 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 7,3 điểm tương ứng 0,27% xuống 2.745,73 điểm.

HOSE
Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	MSN	16,684,913	HDB	2,766,410
2	HPG	11,554,230	VHM	2,616,540
3	STB	8,184,250	LDG	1,899,360
4	E1VFN30	4,179,970	DCM	1,685,140
5	VCB	3,316,280	CII	1,632,620

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	2,916,228	HUT	2,262,300
2	PPS	33,100	VGC	1,121,400
3	APS	26,600	NTP	332,600
4	PVG	25,000	PVB	327,800
5	KVC	22,000	HOM	241,600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	27.30	31.60	↑ 15.75%	42,067,960
FLC	5.18	5.32	↑ 2.70%	30,981,320
STB	12.40	13.00	↑ 4.84%	30,491,400
MBB	21.85	22.05	↑ 0.92%	30,216,790
CTG	20.10	20.80	↑ 3.48%	28,131,640

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.20	7.70	↑ 6.94%	39,552,257
PVS	18.50	19.40	↑ 4.86%	17,287,463
VGC	19.70	20.30	↑ 3.05%	11,703,385
HUT	3.50	3.60	↑ 2.86%	10,054,064
ACB	29.50	30.20	↑ 2.37%	9,640,082

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NKG	6.00	7.62	1.6	↑ 27.00%
EMC	8.75	10.70	2.0	↑ 22.29%
HOT	27.40	33.50	6.1	↑ 22.26%
TIE	6.79	8.21	1.4	↑ 20.91%
HSG	6.48	7.72	1.2	↑ 19.14%

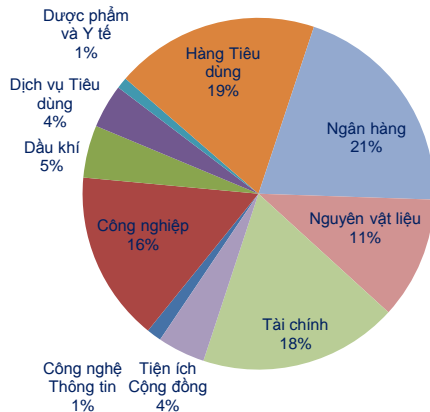
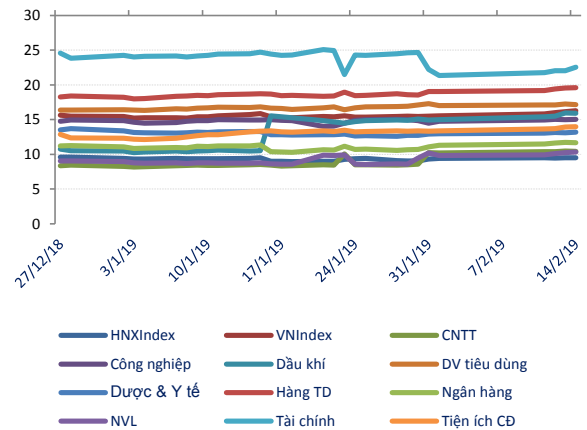
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VTS	14.50	19.10	4.6	↑ 31.72%
VC1	13.00	17.10	4.1	↑ 31.54%
VGS	9.20	12.00	2.8	↑ 30.43%
SJ1	15.40	20.00	4.6	↑ 29.87%
TJC	6.00	7.70	1.7	↑ 28.33%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ICF	1.86	1.50	-0.4	↓ -19.35%
VHG	0.54	0.46	-0.1	↓ -14.81%
PTC	5.64	4.89	-0.8	↓ -13.30%
SFC	25.00	22.00	-3.0	↓ -12.00%
VPS	11.90	10.50	-1.4	↓ -11.76%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SDU	11.00	9.00	-2.0	↓ -18.18%
VTC	9.90	8.30	-1.6	↓ -16.16%
KSD	5.00	4.20	-0.8	↓ -16.00%
LCS	3.20	2.70	-0.5	↓ -15.63%
L35	4.40	3.80	-0.6	↓ -13.64%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	42,067,960	23.5%	4,037	7.8	1.7
FLC	30,981,320	4.6%	560	9.5	0.4
STB	30,491,400	7.5%	993	13.1	1.0
MBB	30,216,790	19.4%	2,865	7.7	1.4
CTG	28,131,640	8.3%	1,456	14.3	1.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	39,552,257	10.7%	1,384	5.6	0.6
PVS	17,287,463	8.4%	2,140	9.1	0.8
VGC	11,703,385	8.2%	1,253	16.2	1.4
HUT	10,054,064	2.4%	288	12.5	0.3
ACB	9,640,082	27.7%	4,119	7.3	1.8

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NKG	↑ 27.0%	1.9%	315	24.2	0.5
EMC	↑ 22.3%	0.5%	55	194.2	1.0
HOT	↑ 22.3%	16.7%	2,377	14.1	2.3
TIE	↑ 20.9%	-10.8%	-2,537	-	0.4
HSG	↑ 19.1%	2.6%	355	21.8	0.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VTS	↑ 31.7%	0.1%	33	577.4	0.8
VC1	↑ 31.5%	6.6%	1,317	13.0	0.9
VGS	↑ 30.4%	7.3%	1,053	11.4	0.7
SJ1	↑ 29.9%	9.1%	1,247	16.0	1.4
TJC	↑ 28.3%	1.0%	143	53.9	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MSN	16,684,913	18.1%	4,560	18.6	3.3
HPG	11,554,230	23.5%	4,037	7.8	1.7
STB	8,184,250	7.5%	993	13.1	1.0
E1VFN30	4,179,970	N/A	N/A	N/A	N/A
VCB	3,316,280	25.1%	4,055	14.6	3.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	2,916,228	8.4%	2,140	9.1	0.8
PPS	33,100	8.7%	1,112	6.7	0.6
APS	26,600	0.5%	50	63.8	0.3
PVG	25,000	3.0%	435	18.8	0.6
KVC	22,000	2.4%	266	4.5	0.1

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	357,462	4.4%	1,048	106.8	6.7
VHM	271,981	48.9%	4,432	18.3	6.3
VNM	244,145	40.8%	5,874	23.9	9.5
VCB	219,936	25.1%	4,055	14.6	3.1
GAS	179,911	26.7%	6,323	14.9	3.9

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	37,664	27.7%	4,119	7.3	1.8
VCG	11,087	6.2%	1,122	22.4	1.6
VCS	10,114	43.8%	7,038	9.2	3.7
PVS	9,273	8.4%	2,140	9.1	0.8
SHB	9,264	10.7%	1,384	5.6	0.6

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
10/12/2018	15/2/2019	11/1/2019	10/1/2019	FCM	Đại hội Đồng Cổ đông
16/1/2019	16/2/2019	28/1/2019	25/1/2019	DSC	Đại hội Đồng Cổ đông
10/1/2019	18/2/2019	12/2/2019	11/2/2019	CPC	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
30/1/2019	18/2/2019	19/2/2019	18/2/2019	PLP	Phát hành cổ phiếu
30/1/2019	18/2/2019	01/1/2000	18/2/2019	PLP	Phát hành cổ phiếu
13/2/2019	18/2/2019	15/2/2019	15/2/2019	HDP	Niêm yết thêm
9/1/2019	19/2/2019	15/1/2019	14/1/2019	HU1	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22/1/2019	19/2/2019	30/1/2019	29/1/2019	TID	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/12/2018	20/2/2019	26/12/2018	25/12/2018	TBC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/1/2019	20/2/2019	10/1/2019	9/1/2019	NDP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/1/2019	20/2/2019	23/1/2019	22/1/2019	AGF	Đại hội Đồng Cổ đông
21/1/2019	20/2/2019	31/1/2019	30/1/2019	SGD	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22/1/2019	20/2/2019	1/2/2019	31/1/2019	HMC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23/1/2019	20/2/2019	30/1/2019	29/1/2019	VCA	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24/1/2019	20/2/2019	12/2/2019	11/2/2019	HU3	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28/1/2019	20/2/2019	12/2/2019	11/2/2019	STC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
29/1/2019	20/2/2019	15/2/2019	15/2/2019	TAR	Niêm yết mới
1/2/2019	20/2/2019	15/2/2019	15/2/2019	STG	Niêm yết thêm
1/2/2019	20/2/2019	21/2/2019	20/2/2019	HCM	Phát hành cổ phiếu
1/2/2019	20/2/2019	21/2/2019	20/2/2019	HCM	Phát hành cổ phiếu
13/12/2018	22/2/2019	2/1/2019	28/12/2018	HVG	Đại hội Đồng Cổ đông
10/1/2019	25/2/2019	28/1/2019	25/1/2019	VC1	Đại hội Đồng Cổ đông
13/2/2019	25/2/2019	15/2/2019	15/2/2019	SHN	Niêm yết thêm
5/12/2018	26/2/2019	24/12/2018	21/12/2018	DPR	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28/12/2018	26/2/2019	15/2/2019	15/2/2019	HUB	Niêm yết mới
23/1/2019	26/2/2019	11/2/2019	1/2/2019	VIE	Đại hội Đồng Cổ đông
16/1/2019	27/2/2019	29/1/2019	28/1/2019	KVC	Đại hội Đồng Cổ đông
21/1/2019	27/2/2019	14/2/2019	13/2/2019	PSD	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28/1/2019	27/2/2019	14/2/2019	13/2/2019	ITD	Trả cổ tức bằng tiền mặt
1/2/2019	27/2/2019	15/2/2019	14/2/2019	VCG	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
